

Cuối cùng tôi đã trở về. Huế sau hơn 26 năm xa cách. Lần cuối tôi rời Huế trong một buổi sáng đầu xuân, trời mưa tầm tã sau khi đã hoàn tất lễ an táng bà nội tôi. Nay tôi trở lại Huế trong một thời gian gần cuối Xuân. Khí trời vẫn còn mát mẽ, dễ chịu. Dân địa phương vẫn còn khác những áo lạnh mỏng. Phi trường Phú Bài không có gì thay đổi, chỉ một chút khác đi là trạm đến và đi cách biệt hẳn ra. Ôi Huế của 26 năm mong mỏi, chờ trông. Lòng tôi

mang mang một cảm giác khác lạ, nửa vui mừng nửa e ngại không đâu.

Huế đông đúc hơn trước nhiều lắm từ cầu An Cựu trở vào đã thấy rõ điều này. Nhà cửa mọc lên như nấm, cái mới chen chúc cái cũ. Con đường trở nên nhỏ hẹp lại. Đa số là xe đạp và xe gắn máy. Nhưng lối ăn mặc đã thay đổi hẳn, hiếm hoi mới thấy một tà áo dài. Nhìn chung người dân Huế vẫn còn nét đằm chiêu, khó tả:

Huế buồn chi Huế không vui
Huế O ở lại, Huế tui đoạn đành
O đau sương khói một mình
Tôi đi ray rức nội thành tái tề

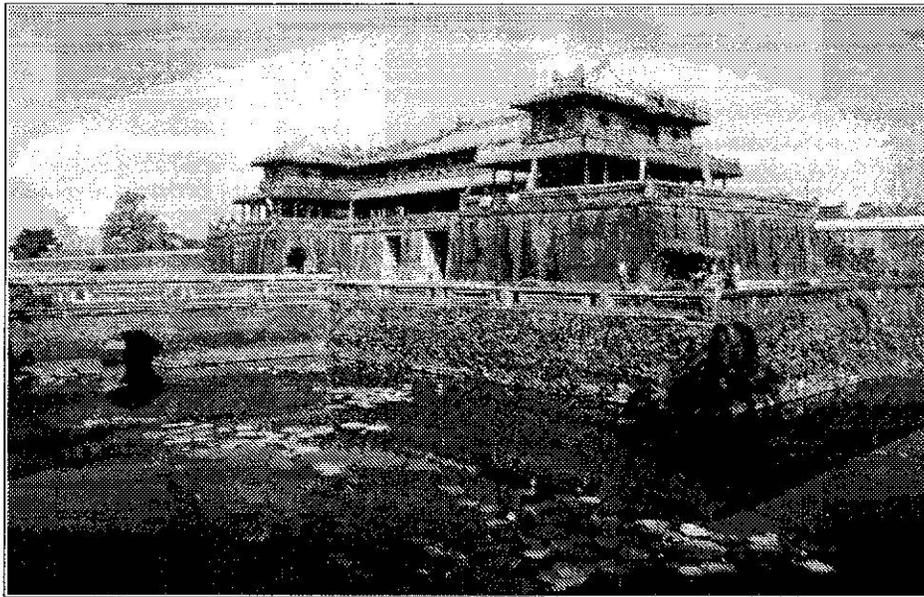
Nói đến Huế, người ta thường nhắc đến núi Ngự sông Hương. Người ta đây có lẽ là những người không thâm căn chí cốt với Huế. Những địa danh ấy sẽ không là gì nếu như người ta không từng sống, không từng buồn vui với Huế, không từng có những kỷ niệm với Huế. Như Bùi Giáng đã đùa với những ai xa cách Huế, bản khoản về Huế:

Da thưa xứ Huế bây giờ,

Vẫn còn núi Ngự bên bờ sông Hương.

Tản mạn về Huế

LÊ THU TÂM



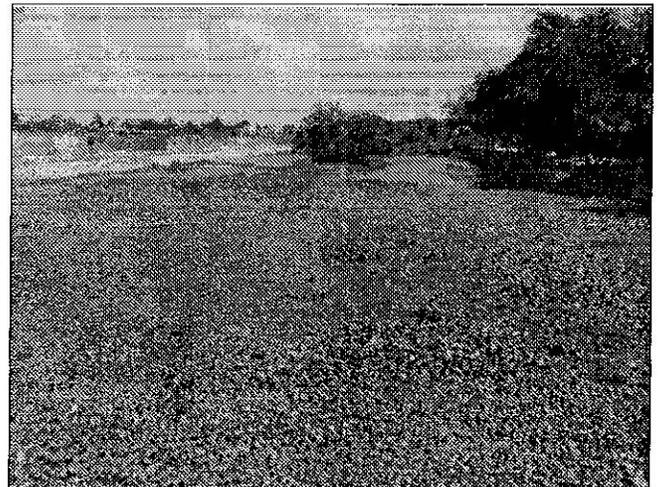
Thành Nội Huế

Không, với tôi tuy núi Ngự, sông Hương vẫn còn đó, nhưng giờ đây tôi vẫn chưa có cái cảm nhận của đứa con trở về mái nhà xưa. Có lẽ tôi lạc hậu, có lẽ tôi chỉ muốn níu kéo vài hình ảnh của quá khứ nên đã không theo kịp bước đi của Huế chăng?

Căn nhà của cha mẹ tôi trên đường Tăng Bạt Hổ (nay đổi là Nhật Lệ) gần đường Đoàn Thị Điểm nay chen chúc với rất nhiều nhà khác. Căn nhà giờ đây trước mặt mà sao không giống hình ảnh căn nhà trong giấc mơ. Căn nhà này chiếm đầy kỷ niệm của vợ chồng tôi, đây là nơi mà tôi muốn về. Và nay đứng trước căn nhà mà sao con đường TBH lại lạ thế, căn nhà sao mà lạ thế. Cái hàng rào dâm bụt trước nhà đâu rồi. Hai cây vải xum xuê hoa trái và biết bao cây khế, nhãn, dứa đầu rồi. Trước kia, nhà

nằm trong một khu vườn khoảng nửa mẫu có hàng rào dâm bụt bao quanh với nhiều cây ăn trái. Nhà nay đã chia năm xẻ bảy. Hai cây vải trước nhà đã bị đốn trụi, các cây đào, nhãn dứa dọc theo hàng rào không còn, hình như cây cối đã rũ nhau đi tản, cả khoảng đường dài không thấy một bóng cây. Nhà tôi xưa kia nằm giới hạn bởi hai đường kiệt ở hai bên hông, nay ít nhất cũng khoảng 10 căn nhà bao quanh.

Phần trên nhà nay thuộc về một chủ khác mở lớp dạy kèm, học trò vào ra tấp nập. Phần dưới nay người chị họ tôi sinh sống hằng ngày bán cơm bụi. Trong thành nội lúc trước, hai bên đường thường có hệ thống rãnh để chuyển nước mưa ra các hồ, rồi từ hồ có một hệ thống cống rãnh lớn hơn để chuyển nước từ hồ ra sông. Hệ thống thoát nước này được Sở Lục Lộ bảo trì hàng năm. Nay các rãnh này hầu như bị lập hẳn để gia tăng mặt bằng, do đó





Văn Miếu

theo lời chị họ tôi thì hể mưa to một chút là bị lụt ngấn hạn liền vì nước không có lối thoát. Tất cả đều không còn như xưa. Tôi buồn rầu vì đã làm một việc đại đột, đập cửa kính ra tìm lấy bóng, xếp tàn y tìm lại mùi hương.

Buổi sáng, tôi dậy thật sớm, có lẽ vì trái giờ nên không ngủ thêm được, tôi thường đi bộ quanh xóm để xem dân cho biết sự tình. Mới khoảng 5 giờ sáng, xe cộ vắng tanh, ánh sáng vùng nhiệt đới đã bắt đầu một ngày mới từ sáng sớm, tôi đi lòng vòng qua mấy đường kiệt, đường kiệt rộng hẳn ra vì hai đường rãnh thoát nước hai bên đã bị lấp lại, hình như nhà nào cũng có người thức dậy, người thì quét vườn, người thì tập thể dục. Con kiệt này dẫn đến nhà của nhà văn kiêm họa sĩ Võ Đình, đầu con kiệt kia là nhà của nhạc sĩ Ngô Ganh nay đã chết, nhà của nhạc sĩ Văn Giảng ở ngoài đường Nhật Lệ nay cũng bao phủ quanh nhiều ngôi nhà, nhà họa sĩ Tôn thất Văn cách nhà nhạc sĩ Văn Giảng 3 căn, và cạnh nhà họa sĩ Văn là nhà của bác sĩ Nguyễn Văn Tự. Tất cả các căn nhà vẫn còn đó, dấu cũ kỹ hơn, dấu chen chúc hơn tôi vẫn nhận ra, nhưng còn người thì thiếu hẳn một khuôn mặt quen hay phẳng phất quen. Tôi đã chuẩn bị tâm lý tôi cho tình huống này, mà lòng vẫn không khỏi buồn rầu, mặt mát như Đổ Phủ 12 thế kỷ trước đã làm bài thơ Vô Gia Biệt:

Người sống biệt tâm, kẻ chết thành bụi thành bùn

Còn kẻ nèn này, thua trận tìm về chốn cũ . . .

*Tồn giả vô tiêu tức,
tử giả vi trần nê
Tiên tử nhân trận bại
Qui lai tầm cựu hê.....)*

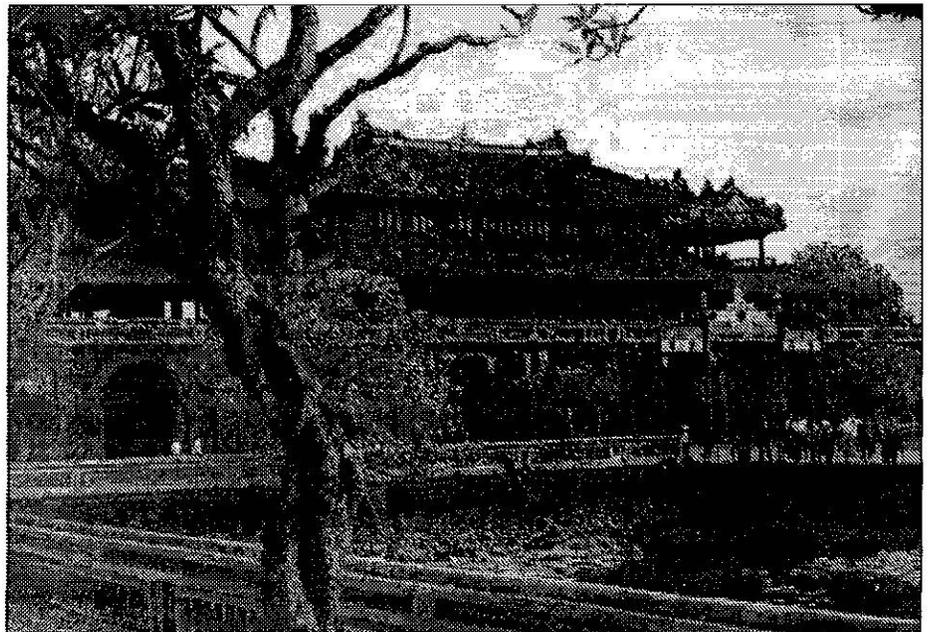
Trường trung học Hàm Nghi (Quốc Tử Giám cũ) nơi tôi có nhiều kỷ niệm qua 4 năm trung học đệ nhất cấp nay đã trở thành viện bảo tàng quân đội. Thầy Lê Nguyên Diệm, hiệu trưởng đầu tiên trường Hàm Nghi, con người vẽ mặt trang nghiêm, khắc khổ, nhưng tấm lòng thật nhân hậu. Tôi còn nhớ nhà thầy ở phía sau trường, gần lớp học cạnh đó có cây me cao sai trái. Trong giờ học, tôi và hai đứa bạn nhảy cửa sổ ra hái me. Thầy bắt gặp không nói gì chỉ bảo vào học lại ngay đi. Cả ba đứa chần chừ không dám trèo qua cửa sổ trước mặt thầy. Có lẽ thầy biết nên thầy lặng lẽ quay đi để ba thằng nhỏ có cơ hội trèo cửa sổ vào lại lớp học. Sân cỏ trước trường nơi đã diễn ra bao nhiêu trận bóng tròn mà mỗi toán hai người cũng được, ba người cũng không sao nay là nơi triển lãm mấy chiếc xe tăng gì đó. Hể mỗi lần có dịp đi qua nhà bảo tàng này, tôi cũng cố xem coi có nhiều du khách ghé thăm hay không. Lần nào cũng vậy, vắng như chùa bà đanh. Có một điều đáng nói

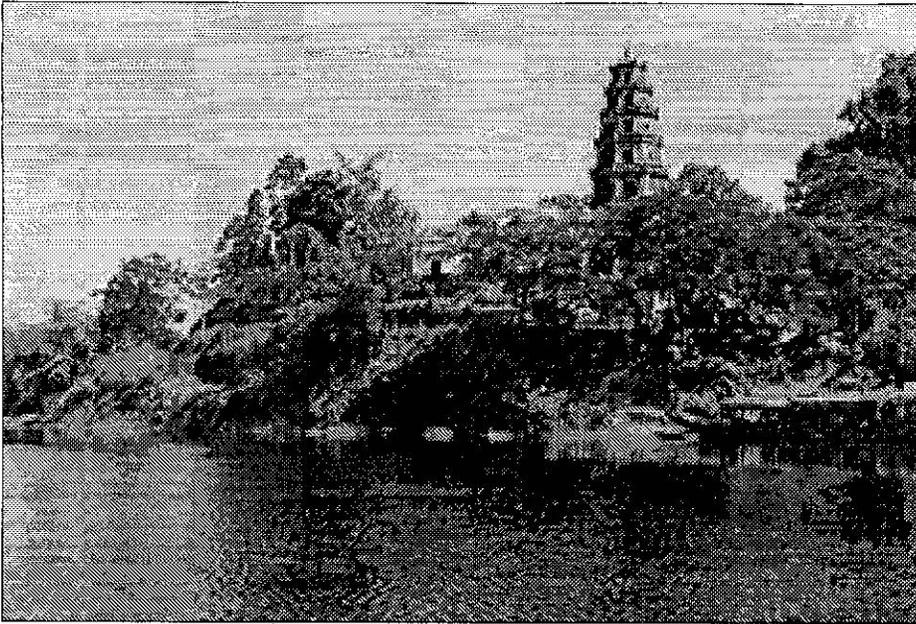
là lúc trước Quốc Tử Giám có tường rào vây quanh bốn bên, nhưng nay về phía cửa Thượng Tứ bức tường rào không còn nữa, thay vào đó là một dãy phố bằng đầu 4 mét bán hầm bà lằng các thứ, chủ nhân là ai thật tình tôi không muốn biết. Quân đội nhân dân quyết không tơ hào của người dân một mũi kim, một sợi chỉ. Phải, phải lắm, một mũi kim, một sợi chỉ thì lấy làm gì cho mất công.

Giòng Hương Giang vẫn đẹp như thuở nào, nhất là vào buổi chiều khi sắp hoàng hôn. Bờ sông phía bên tả từ cầu Tràng Tiền trở lên Phú Văn Lâu là nơi tôi có nhiều kỷ niệm nhất. Đây là nơi đầu tiên người anh rể chỉ cho tôi cây ngô đồng, trước kia tôi chỉ biết cây ngô đồng qua hai câu thơ của Bích Khê:

*Ô! Hay buồn vương cây ngô đồng
Vàng rơi vàng rơi, thu mệnh mông*

Đây cũng là nơi tôi chứng minh được tính tự lực tự cường. Thuở nhỏ, cơ thể tôi vốn ốm yếu, bệnh hoạn nên đi đâu, làm gì, mọi chuyện nhật nhật dưới sự chứng kiến của cha tôi. Tôi muốn tập bơi, cha tôi liền dẫn tôi ra sông Hương để tập. Xuống nước tôi nằm dài người trên hai cánh tay của cha tôi để thực tập, hể tay cha tôi thả ra là tôi chìm, cha tôi lại dùng tay nâng





Chùa Thiên Mu

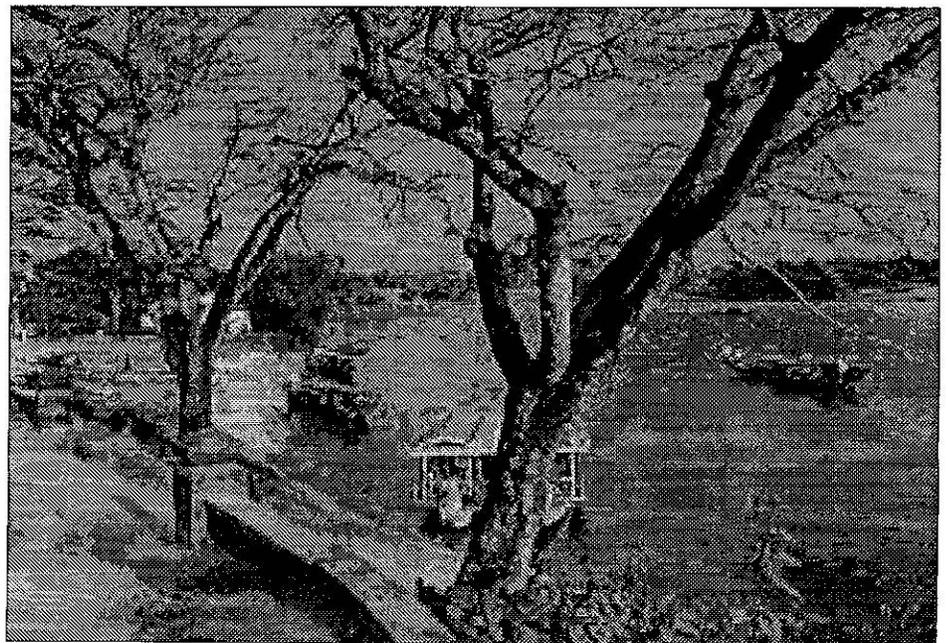
tôi lên. Cứ tập như thế hết cả mùa hè tôi vẫn chưa biết bơi. Qua năm sau, mùa hè chưa tới, cứ sau giờ học hoặc những giờ học được nghỉ bất chợt chờ đợi giờ kể, tôi lặng lẽ theo bạn bè đồng lớp ra sông Hương tập bơi, khi đó đang học ở trường Hàm Nghi nên chạy ra sông Hương rất gần. Đến mùa hè năm đó tôi đã biết bơi nhưng không phải là thạo. Cũng may là thời gian này, ty thanh niên Huế cho xây bến tắm mới ở giữa Phú Văn Lâu và bến đò Thừa Phủ. Những cột cement cách nhau khoảng 4 mét dựng đứng làm chân cột bến tắm đã giúp tôi không ít. Cứ ôm cột này nhào đại bơi qua cột kia, vài bữa sau khá hơn, ôm cột này bơi qua cột kế bỏ hẳn cột giữa. Cứ từng bước một mà tiến, khả năng bơi lội của tôi tiến rất nhanh rồi tôi lội qua sông lúc nào không biết. Cả mùa hè đó tôi đi tắm sông buổi sáng khi cha tôi đi làm việc. Chiều về cha tôi có rủ đi tắm thì tôi từ chối lấy cớ đi đá banh với bạn bè. Cha tôi cười nói thằng này nhất gan. Khoảng năm sau, cha tôi đi làm về, nghe mẹ tôi nói tôi đi tắm sông, ông liền ra bờ sông Hương, thấy xe đạp tôi khóa ở đó mà không thấy tôi đâu, ông hốt hoảng hỏi quanh không biết chuyện gì đã xảy ra cho thằng con. Lúc đó tôi đang ở bên kia bờ sông với một người bạn. Khi bơi trở về, gặp cha tôi, ông không

nói gì cả, tôi mừng hú vía vì không bị la. Nhưng nhìn lên tôi thấy cha tôi có vẻ vui lắm.

Cây ngô đồng xưa không còn nữa, thay vào đó một cây ngô đồng con, vẫn chưa đến mùa trở bông. Con sông Hương ngày nay thiếu bóng những chiếc đò gỗ kiên kiên với mái chèo xuôi mái, thay vào đó bằng những cái gọi là thuyền rồng có gắn động cơ. Ôi những chiếc thuyền rồng cọc cằn, diêm dúa trông chả giống ai làm tổn hại rất nhiều đến vẻ đẹp của dòng sông. Cũng

như cái trò du khách trả tiền được mặc áo quần vua chúa, được đối xử, phục dịch như vua chúa ở trong đại Nội. Ôi sáng kiến của những đỉnh cao trí tuệ, răng đen mã tấu.

Huế được nổi tiếng với những khu nhà vườn ở Kim Long, Vỹ Dạ, Nguyệt Biều... Nay đâu còn nữa, còn sót lại chẳng một vài khu nhà vườn điển hình như Lạc Tịnh Viên, vườn An Hiên và nhà vườn Ngọc Sơn Công Chúa, con của vua Đồng Khánh. Viếng thăm những nơi này giúp tôi nhớ lại khu vườn của ông ngoại tôi ở Bầu Vá mà nay đã chia dọc xẻ ngang, nhà cửa ngổn ngang như là một khu chợ mới. Tôi thích nhất khu nhà vườn Lạc Tịnh Viên. Đúng như cái tên, tìm sự an lạc trong yên lặng thanh tịnh, bước qua cổng chính mái vòm, tôi như lạc vào một thế giới khác, các cây ăn trái mỗi thứ một ít sai trĩu những quả, ngạt ngào hương thơm. Các loại cây cảnh trồng dọc các lối đi được cắt xén đều vào đấy. Trước nhà là một tấm bình phong xây theo hình cuốn sách cổ. Nhà có 4 căn xây kề nhau với các tên gọi khác nhau: Nhà Nhân Hậu, bốn bề thông thoáng không có vách, nhà Hy Trần Trai ở trung tâm, nhà Vân Trai là nơi làm việc nghỉ ngơi, nhà Di Tâm Thích Thế Đường là nơi sinh hoạt, học hành của



Sông Hương, Huế

con cháu.

Huế nay sạch sẽ hơn nhiều, đó là lời bình của người chị họ. Tôi hỏi chị nay là dịp lễ gì vậy mà em thấy có nhà treo cờ, có nhà không treo cờ như nhà chị vậy. Chị cười trả lời, ngày tụi nó chiếm Huế đấy. Công An cũng có di nhắc nhở dân treo cờ, mà nếu dân không treo cũng không ai nói chi. Bây giờ khác rồi, ai cũng mãi chúm đầu làm ăn, không còn cái nạn họp tổ, họp phường như trước kia nữa. Dân Huế bây giờ đông gấp đôi, toàn là người lạ, nói giọng Trung rất nặng, tôi đoán là từ Thanh, Nghệ Tĩnh vào. Chị tôi nói, người dân từ bắc đi dân vào được đây cũng giống như người vượt biên mình được định cư ở Mỹ.

Từ khi được công nhận là một di tích lịch sử, với tiền viện trợ của UNESCO cũng như của Pháp, có nhiều cảnh quan được trùng tu lại phục hồi nét đẹp kiêu sa của kinh thành. Các nhà trên thượng thành đều phải dời đi, các khu dân cư dọc bờ hồ bên ngoài

thành nội từ cửa Đông Ba (sau lưng Ngã Giũa) chạy vòng qua cửa Thượng Tứ (sau lưng đường Trần Hưng Đạo) lên đến cửa Ngăn đều được dời đi nơi khác. Giờ đây đó là một con đường khách du lịch có thể tản bộ ngắm sen. Cửa Sập, Tam Tòa đã được trùng tu lại. Có một điểm đáng ghi nhớ là các đình miếu, các nhà thờ họ, các đền thờ của người Tàu ở Gia Hội... đều được sơn quét hàng hoàng, một phần con cháu ở nước ngoài gửi tiền về sửa sang, một phần, theo lời chị họ tôi, do các mệnh phụ quý tộc bỏ ra để mua phước. Nghề làm nhang, làm đồ mã cũng kiến trúc phát đạt hẳn ra. Trên đường lên chùa Từ Hiếu cả một xóm làm nhang, họ đem nhang ra phơi nắng suốt dọc một đoạn đường.

Về Huế thì phải viếng thăm thành phố ma, chị họ tôi nói thế. Kể ra cũng không mất thì giờ bao nhiêu nếu trên đường về biển Thuận An. Quả thật đó là một thành phố nghĩa địa nằm bên



kia phá Tam Giang. Lúc trước là nghĩa địa của làng chài Thuận An. Sau 75, hai phần ba làng này vượt biên, định cư khắp nơi trên thế giới đã gửi tiền về tu bổ các ngôi mộ người thân từ mộ cha mẹ ông bà cho đến cố tổ cao tầng. Họ tin rằng nếu không xây cho chắc chắn, vì mộ chôn trên cát sẽ bị di dời đi làm cho con cháu làm ăn lụn bại. Có những ngôi mộ xây rất công phu, tốn tới 2, 3 chục ngàn đô la.

Lời hay ý đẹp

* Một cái danh tiếng tốt nên chọn hơn cả những sự giàu sang lớn lao.

Phải nói chính vì tính ganh đua nên có nhiều ngôi mộ xây đi xây lại nhiều lần với lý do: mộ cha thằng X bề không ra một chữ mà còn to như rứa, thì răng mình cũng làm cho hơn, còn không người ta cười cho thúi đầu. Quả là kỳ công, nhiều nghệ nhân cũ già nua chuyên về xây cất cung điện ngày trước nay được trọng dụng. Họ trở tài đem vốn hiểu biết ra tô điểm các ngôi mộ hoành tráng như những lăng tẩm nhỏ. Chỉ có điều là nước vôi, màu sơn, những mảnh sành xanh đỏ còn quá mới hơi có vẻ chim sanh không thích hợp với nơi thờ phụng.

Huế xưa là đất văn học. Sách báo khi nào cũng đầy đủ. Nay thì trái lại, mấy ai thích đọc sách, bà chị họ khỏi hài giải thích, đọc làm chi khi mà đã biết mọi thứ đều là... vũ như cẩu. Có nhiều tiệm sách, nhưng chuyên bán sách giáo khoa cùng bút mực sách vở học sinh và dụng cụ văn phòng. Những gánh hàng rong hầu như biến mất, hàng quán thì nhiều hẳn lên. Không còn lệ nhà nhà nấu ăn sáng, tiện nhất là ra mua các ổ bánh mì thịt giá chỉ 10 cent một ổ trộn quá nhiều bột nổi lấy tay bóp lại chỉ còn là một nắm bánh điu hiu. Huế eo sèo là vì vậy. Huế vẫn còn chưa đủ no.

Ở Huế bảy ngày, tôi chỉ dành thời gian đi lang thang thăm các nơi chốn cũ, nhưng không được thăm bạn bè chỉ bởi vì không còn bạn bè nào còn ở lại Huế để thăm. Ghé lại các địa chỉ cũ, căn nhà vẫn còn đó nhưng người xưa đâu còn, dù là chỉ cầu mong gặp lại thân nhân bạn bè để hỏi thăm chút tin tức. Chỉ còn một nơi tôi còn gặp bạn bè. Đó là câu đối cũ dán tại phòng khách chùa Từ Đàm:

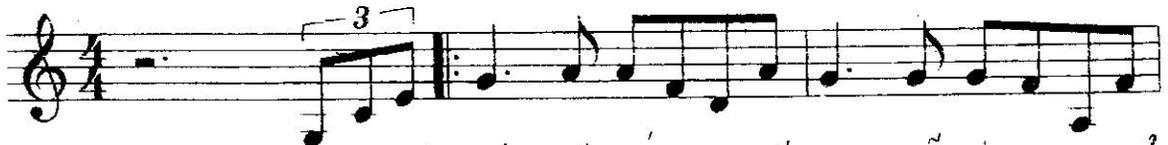
Một chút giận, hai chút tham, lặn đạn cả đời ri cũng khổ

Trăm điều lành, nghìn điều nhịn, thông dong tất dạ rứa mà vui. ■

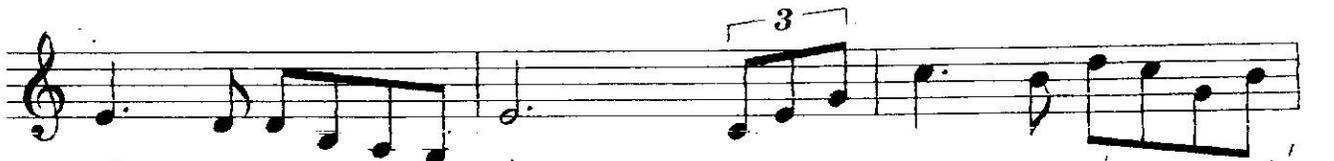
XUÂN VỀ NGÁT HƯƠNG

ÁI HỮU NGUYỄN VĂN PHÚC

Moderato (♩ 80)



1. Mưa Xuân đã đến, hội khắp gian hồ viên phường, Hội canh chim vạn neo
 2. Mưa Xuân Ca Ly nắng âm tubi trần phò vui, nhắc nhớ Xuân thuở xa -



đừng mau mau tìm về tổ ấm. Từ nằng Xuân sang, trần ước mở, lòng âm
 xuả nhớ máy cho vua người ỏi! Mua Xuân ly hủng, quanh vắng nhớ người viên



1. êm, nhớ đến em mùa xuân nào, và mở có em Xuân này.
 phường, nhớ quà nhớ người tôi



2. (Mùa Xuân Ca..) ..thương, lòng yêu ai trong trời Xuân.



Này em ỏi! về đây nhé cùng vui đón Xuân. Đét mong



thăm, cũng ca khúc mừng Xuân ngát hủng. Ta khát khao một đời yên vui Ta ước ao duyên tình thăm

tuổi cho dù đồng già bang khắp trời, cho dù ta cách xa đôi bờ, Xuân vẫn về ta với

ta. Kia đàn chim non, quân quít trong trời nắng Xuân, bướm trắng bay lượn nhón

nhỏ, trên muôn hoa ngàn đẹp tuổi. 1. Trời Xuân bát ngát, một áng mây hồng lướt
2. Tỉnh Xuân phôi phôi, đôi ngát hương tràn y

trời, bóng thây một trời sắc, hương, Đường mây đã thênh thang rồi. 2. Nay em..)
thơ, tơ vương khắp trời mên

...thuở, tình ngây ngất trong trời Xuân...!

FINE

